TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 104/2019/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 08 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - TP. ĐÀ NẴNG

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án
- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 73/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2019 về việc *"yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn",* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Huỳnh Bảo T, sinh năm 1984; Địa chỉ: 399 Ngô Q, phường A, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

+ Bà Phạm Thị Phương T, sinh năm 1989; Địa chỉ: 50 Nguyễn T, phường A, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 3 năm 2019, người yêu cầu là ông Huỳnh Bảo T và bà Phạm Thị Phương T đã thỏa thuận được như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: ông Huỳnh Bảo T và bà Phạm Thị Phương T kết hôn vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng (Giấy chứng nhận kết hôn số 143, quyển số 01/2013 do UBND phường A, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng chứng nhận ngày 01/8/2014), hôn nhân tự nguyện. Trong quá trình chung sống, do bất đồng về quan điểm sống, tính tình không hợp, vợ chồng

thường xuyên xảy ra xích mích, vợ chồng hiện đã không còn tình cảm gì với nhau, ông T bà T xác định mâu thuẫn vợ chồng đã thật sự trầm trọng. Nên ông bà thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: ông Huỳnh Bảo T và bà Phạm Thị Phương T xác định vợ chồng có 01 con chung là Huỳnh Khải U, sinh ngày 14/10/2015

Ly hôn, ông Huỳnh Bảo T và bà Phạm Thị Phương T thống nhất giao con chung Huỳnh Khải U cho bà Phạm Thị Phương T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Huỳnh Bảo T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi con chung của ông bà đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 4/2019

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết vì quyền lợi và lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: ông Huỳnh Bảo T và bà Phạm Thị Phương T xác định không có tài sản chung

[4] Về nợ chung: ông Huỳnh Bảo T và bà Phạm Thị Phương T xác định không có nợ chung.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng, ông Huỳnh Bảo T và bà Phạm Thị Phương T mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ông Huỳnh Bảo T và bà Phạm Thị Phương T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0007709 ngày 27/3/2019.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của hai ông bà là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1**.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***** Về quan hệ hôn nhân: ông Huỳnh Bảo T và bà Phạm Thị Phương T thống nhất thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 143, quyển số 01/2013 do UBND phường A, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng chứng nhận ngày 01/8/2014 không còn giá trị pháp lý)

* Về con chung: ông Huỳnh Bảo T và bà Phạm Thị Phương T xác định vợ chồng có 01 con chung là Huỳnh Khải U, sinh ngày 14/10/2015

Ly hôn, ông Huỳnh Bảo T và bà Phạm Thị Phương T thống nhất giao con chung Huỳnh Khải U cho bà Phạm Thị Phương T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Huỳnh Bảo T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi con chung của ông bà đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 4/2019

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết vì quyền lợi và lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

*Về tài sản chung: ông Huỳnh Bảo T và bà Phạm Thị Phương T xác định không có tài sản chung

*Về nợ chung: ông Huỳnh Bảo T và bà Phạm Thị Phương T xác định không có nợ chung.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng, ông Huỳnh Bảo T và bà Phạm Thị Phương T mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ông Huỳnh Bảo T và bà Phạm Thị Phương T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0007709 ngày 27/3/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSNDQ. Sơn Trà;
- Các đương sự;
- CC THADSQ. Sơn Trà;
- UBND P. An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Dương Thị Kim Nhung